

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 161/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 01 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
V/v ban hành Kế hoạch hành động phát triển du lịch
Quảng Ngãi, giai đoạn 2007-2010

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Điều 27 Luật Du lịch ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 92/2007 ngày 01/6/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 2919/QĐ-UBND ngày 7/12/2006 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án phát triển du lịch tỉnh, giai đoạn 2007-2010, định hướng 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thương mại - Du lịch tại Tờ trình số 33/TTr-STMDL ngày 28 tháng 12 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động phát triển du lịch tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2007-2010.

Điều 2. Giao Sở Thương mại - Du lịch phối hợp với các Sở, Ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đạt kết quả; theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện cho UBND tỉnh để chỉ đạo điều hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Thương mại – Du lịch, Văn hoá Thông tin, Tài nguyên - Môi trường, Giao thông Vận tải, Tài chính, Ngoại vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý KKT Dung Quất, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Trung tâm xúc tiến đầu tư thương mại và du lịch tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Thị Loan

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG PHÁT TRIỂN
NGÀNH DU LỊCH QUẢNG NGÃI
(Giai đoạn 2007-2010)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 28/01/2008
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN DU LỊCH NĂM
2007**

Năm 2007 là năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết số 04 của Tỉnh ủy và Đề án phát triển du lịch Quảng Ngãi giai đoạn 2007-2010, định hướng đến 2015. Ngành du lịch đã đạt được những kết quả như sau:

1. Về hoạt động kinh doanh.

a) Về doanh thu du lịch: Đạt 120 tỷ, bằng 100% kế hoạch, tăng 20% so với năm 2006. Trong đó thu ngoại tệ 782.000 USD, tăng 18% so với năm 2006.

b) Về lượt khách: Đạt 220.000 lượt khách, bằng 100% so với kế hoạch, tăng 20% so với năm 2006. Trong đó khách quốc tế là 18.000 lượt, đạt 100% so với kế hoạch, tăng 38% so với năm 2006.

2. Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng.

a) Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật ngành du lịch thuộc các thành phần kinh tế đầu tư.

- Trong năm 2007, trên địa bàn tỉnh tăng 9 cơ sở lưu trú, nâng tổng số là 44 cơ sở lưu trú, với tổng số phòng 1100, tăng 210 phòng so với năm 2006 (năm 2006 là 900 phòng).

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 13 dự án đang thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch; đồng thời UBND tỉnh đã cho chủ trương thực hiện 06 dự án đầu tư du lịch, ngoài ra còn có 9 dự án đang xin đầu tư vào Khu kinh tế Dung Quất.

b) Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật ngành du lịch thuộc Sở Thương mại và Du lịch quản lý.

- Hoàn thành các hạng mục công trình thuộc giai đoạn 1 – Khu du lịch Mỹ Khê, huyện Sơn Tịnh, tổ chức nghiệm thu, đưa vào sử dụng.

- Tổng nghiệm thu hoàn thành dự án cơ sở hạ tầng Khu du lịch Sa Huỳnh, huyện Đức Phổ, đưa vào sử dụng.

- Khởi công dự án đường lên Khu di tích lịch sử theo dòng nhật ký Đặng Thùy Trâm.

- Lập dự án điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu công viên Thiên Ân thành Khu du lịch văn hoá Thiên Ân và quy hoạch chung Khu du lịch theo dòng nhật ký Đặng Thùy Trâm.

3. Về quản lý nhà nước.

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai việc thực hiện Nghị quyết 04 của Tỉnh ủy và Đề án phát triển du lịch Quảng Ngãi.

- Tổ chức khảo sát và hội thảo cùng với Vụ Lễ hành - Tổng cục Du lịch và các hành lễ hành trên toàn quốc nhằm tìm giải pháp thu hút khách đến với Quảng Ngãi và hình thành các tuyến du lịch mới.

- Phối hợp với UBND huyện Lý Sơn tổ chức khai trương tuyến du lịch biển đảo Lý Sơn.

- Phối hợp với Trường Nghiệp vụ Du lịch Huế mở lớp đào tạo nghiệp vụ du lịch cho gần 40 học viên của các doanh nghiệp du lịch đang kinh doanh.

- Tăng cường phối hợp thanh tra, kiểm tra các cơ sở lưu trú du lịch.

- Phát hành đĩa SVCD **“Quảng Ngãi - nơi dừng chân của bạn”** và sách **“Hướng dẫn du lịch Quảng Ngãi”**; quảng bá giới thiệu hình ảnh du lịch Quảng Ngãi trên Tạp chí Du lịch, VTV2 – Đài Truyền hình Việt Nam, Hội chợ Hành lang Kinh tế Đông Tây và Lễ hội Trương Định.

II. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỦA TỈNH ĐẾN NĂM 2010

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết:

Thực hiện Quyết định số 564/QĐ-BVHTTDL ngày 21/9/2007 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc ban hành chương trình hành động của ngành du lịch;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/10/2006 của Tỉnh ủy và Đề án phát triển du lịch Quảng Ngãi giai đoạn 2007-2010, định hướng đến 2015 đã được UBND tỉnh phê duyệt ngày 07/12/2007;

Kế hoạch hành động phát triển ngành du lịch Quảng Ngãi đến 2010 nhằm cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển ngành du lịch Quảng Ngãi đến năm 2010 đã đề ra trong Quyết định 564/QĐ-BVHTTDL của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Nghị quyết số 04 của Tỉnh ủy, Đề án phát triển du lịch của UBND tỉnh, tạo sự phối hợp chặt chẽ, đảm bảo huy động được sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, các địa phương trong toàn tỉnh để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phát triển du lịch đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi chiến lược phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu và kế hoạch thực hiện đến năm 2010.

a) Mục tiêu (theo Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy và Đề án phát triển du lịch của UBND tỉnh).

- Về lượt khách: phấn đấu đến năm 2010 đạt khoảng 340.000 lượt khách (tăng gấp 2,26 lần so với năm 2005), trong đó khách quốc tế đạt khoảng 30.000 lượt và

khách nội địa là 310.000 lượt khách, tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm 17,7%; chỉ số ngày lưu trú bình quân của khách quốc tế là 2,5 ngày và khách nội địa là 1,8 ngày.

- Về doanh thu du lịch: phấn đấu đến năm 2010 đạt 300 tỷ đồng (tăng gấp 3,75 lần so với năm 2005), trong đó doanh thu ngoại tệ đạt khoảng 5,4 triệu USD tương ứng 84 tỷ đồng.

- Về tạo việc làm cho xã hội: đến năm 2010 ngành du lịch tạo khoảng 6240 người có việc làm, trong đó lao động trực tiếp khoảng 1950 người.

- Nâng cao hình ảnh du lịch Quảng Ngãi và xác định vị trí của tỉnh đối với các tỉnh trong khu vực trên cơ sở đẩy mạnh xúc tiến du lịch và nâng cao nhận thức xã hội về du lịch.

- Cải tiến chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ du lịch. Tạo dựng một số sản phẩm du lịch có tính cạnh tranh, không trùng lặp và hấp dẫn du khách.

b) Các dự án công trình trọng điểm tập trung đầu tư đến 2010

b1) Các dự án công trình đã đầu tư và cho chủ trương đầu tư.

- Khu du lịch Mỹ Khê - Sơn Tịnh.
- Khu du lịch Sa Huỳnh - Đức Phổ và Trạm dừng chân ven đường.
- Khu du lịch phim trường Universal - Đức Phổ.
- Khu du lịch dịch vụ tổng hợp Paradise - Thị trấn Sơn Tịnh.
- Khu du lịch sinh thái Thiên Đường – Khe Hai, Bình Sơn
- Khu du lịch sinh thái Suối Mơ - huyện Tư Nghĩa.
- Khu du lịch sinh thái Hồ Suối chí - huyện Nghĩa Hành.
- Đường du lịch sinh thái Mỹ Trà - Mỹ Khê.
- Đập dâng sông Trà Khúc.
- Các dự án du lịch dịch vụ đã cho chủ trương tại Khu kinh tế Dung Quất.

b2) Các dự án khu, điểm du lịch tiếp tục lập quy hoạch và kêu gọi đầu tư.

- Khu du lịch văn hoá Thiên Ân.
- Khu du lịch theo dòng nhật ký Đặng Thuỳ Trâm.
- Các khu, điểm du lịch tại huyện đảo Lý Sơn.
- Dự án làng du lịch Sơn Mỹ - huyện Sơn Tịnh.
- Khu du lịch sinh thái Vạn tường – TP Vạn Tường.
- Khu dịch vụ nước nóng Nghĩa Thuận.
- Khu du lịch sinh thái Cà Đam - Hồ Nước Trong.
- Khu du lịch sinh thái tổng hợp Thạch Bích – Trà Bồng.
- Điểm du lịch thác Trắng - huyện Minh Long.
- Điểm du lịch cảnh quan thủy lợi Thạch Nham – Tư Nghĩa.
- Điểm du lịch sinh thái Rừng Nà - Mộ Đức.
- Công viên văn hoá Thiên Bút – TP Quảng Ngãi.

c) Hình thành các tuyến du lịch:

c1) Hình thành phát triển các tuyến du lịch trong tỉnh theo hướng tạo sự liên kết giữa phát triển đô thị với các khu, điểm du lịch, các di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh.

+ Tuyến du lịch lấy thành phố Quảng Ngãi làm trung tâm nối kết với huyện Sơn Tịnh trên cơ sở liên kết các điểm du lịch: Thiên Ân, nhà thờ Trương Định, chứng tích Sơn Mỹ, khu du lịch biển Mỹ Khê.

+ Tuyến du lịch lấy địa bàn huyện Đức Phổ làm trung tâm nối với huyện Mộ Đức, Ba Tơ trên cơ sở liên kết các khu, điểm du lịch như: Sa Huỳnh, quần thể di tích theo dòng nhật ký Đặng Thuỳ Trâm, Khu lưu niệm cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Bảo tàng cách mạng Ba Tơ.

+ Tuyến du lịch lấy địa bàn huyện Bình Sơn làm trung tâm nối với huyện Trà Bồng, Lý Sơn trên cơ sở liên kết các khu, điểm du lịch như: Khu du lịch sinh thái Thiên Đường, Khu du lịch sinh thái Vạn Tường, điểm di tích chiến thắng Vạn Tường, thác Cà Đú, Khu du lịch sinh thái tổng hợp Thạch Bích và các điểm du lịch tại huyện đảo Lý Sơn.

+ Tuyến du lịch Quảng Ngãi – Lý Sơn.

c2) nỗ lực liên kết hợp tác, phát triển du lịch giữa Quảng Ngãi với các tỉnh trong cả nước và với các tỉnh thuộc các nước Lào, Campuchia, Thái Lan và các nước trong khu vực; tiến tới hình thành các tuyến du lịch quốc tế đường bộ trực hành lang Đông - Tây đến Quảng Ngãi và ngược lại. Đồng thời tạo nên những thương hiệu đặc trưng của du lịch Quảng Ngãi như: *“Văn minh Sa Huỳnh”*; *“Trở lại Sơn Mỹ”*; *“Hành trình đến Vương quốc tôi”*; *“Hành trình theo dòng nhật ký Đặng Thuỳ Trâm”*.

3. Phân công nhiệm vụ thực hiện kế hoạch.

a) Sở Thương mại và Du lịch.

- Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Quảng Ngãi giai đoạn 2001-2010 và định hướng đến 2020; quản lý và tổ chức thực hiện tốt quy hoạch đã được duyệt; chủ trì cùng các ngành, địa phương thu thập vấn khảo sát lập quy hoạch một số khu du lịch trọng điểm như: Khu du lịch theo dòng nhật ký Đặng Thuỳ Trâm, Khu du lịch văn hoá Thiên Ân, các khu, điểm du lịch có khả năng thu hút khách do địa phương đề xuất.

- Tiếp tục đề nghị Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hỗ trợ kinh phí đầu tư hoàn thành các hạng mục công trình giai đoạn 2 Khu du lịch Mỹ Khê, đường lên khu di tích Đặng Thuỳ Trâm, cơ sở hạ tầng Khu du lịch sinh thái Cà Đam - Hồ Nước Trong, cơ sở hạ tầng du lịch biển đảo Lý Sơn.

- Phối hợp với các ngành liên quan đơn đốc, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng và đưa vào khai thác các dự án như: Khu du lịch Thiên Đường (Khe Hai – Bình Sơn), Khu du lịch sinh thái Suối Mơ (Tư Nghĩa), Khu du lịch sinh thái Núi Sứa (Sơn Tịnh); các dự án tại Khu du lịch Mỹ Khê, Trạm dừng chân ven đường tại KDL Sa Huỳnh và các dự án khác đang trong quá trình triển khai xây dựng.

- Phối hợp với các ngành khuyến khích tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng các điểm mua sắm, phòng trưng bày giới thiệu sản phẩm; các loại hình siêu thị trên các tuyến, điểm du lịch, trạm dừng chân ven đường và tại Khu kinh tế Dung Quất.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý các khu, điểm du lịch. Hướng dẫn các đơn vị kinh doanh du lịch dịch vụ thực hiện đúng các quy định của luật du lịch và các văn bản qui định hướng dẫn dưới luật; các cơ sở lưu trú được xếp hạng sao, hạng cao cấp phải đảm bảo yêu cầu về lao động có trình độ chuyên ngành du lịch, trình độ ngoại ngữ, tin học...

- Phối hợp với Trung tâm Đài Truyền hình Việt Nam xây dựng phim tài liệu, phóng sự, chương trình: “Việt Nam - vẻ đẹp tiềm ẩn” của du lịch Quảng Ngãi. Xây dựng chuyên mục Du lịch Quảng Ngãi trên PTQ; mời các hãng lữ hành miền Trung – Tây Nguyên và trong nước đến Quảng Ngãi khảo sát, hội thảo, tham gia ý kiến xây dựng các tour du lịch để kết nối đưa khách đến Quảng Ngãi. Chỉ đạo các doanh nghiệp lữ hành, các cơ sở lưu trú tham gia chương trình xúc tiến du lịch, hội chợ triển lãm về du lịch

- Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, phối hợp với các ngành, các doanh nghiệp liên quan thực hiện đảm bảo đến 2010 có từ 45% đến 55% lao động trong ngành du lịch được bồi dưỡng đào tạo nghiệp vụ chuyên ngành.

- Phối hợp cùng các trường nghiệp vụ du lịch Huế, Đà Nẵng, các trường cao đẳng, đại học trong tỉnh thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo cán bộ quản lý nhà hàng, khách sạn... các lớp đào tạo nhân viên lễ tân, buồng, bàn, bếp, hướng dẫn viên, thuyết minh viên... Tiếp tục đề xuất UBND tỉnh có cơ chế khuyến khích hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở kinh doanh du lịch đào tạo lao động tại chỗ, hỗ trợ công chức trong ngành và cán bộ quản lý các địa phương có tài nguyên du lịch tham gia các khoá đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ.

b) Sở Văn hoá Thông tin, các cơ quan Báo, Đài địa phương.

- Hoàn thành việc đền bù giải toả để đưa Bảo tàng Tổng hợp tỉnh và Khu lưu niệm cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng tại Mộ Đức để đưa vào điểm tham quan du lịch trong năm 2008.

- Xây dựng và khôi phục di tích Hải Đội Hoàng Sa kiêm Quảng Trường Sa, nhà trưng bày bộ xương cá voi tại huyện đảo Lý Sơn. Lập dự án đầu tư tôn tạo khu di chỉ văn hóa Sa Huỳnh, mộ cụ Huỳnh Thúc Kháng và di tích Ủy ban hành chính kháng chiến Nam Trung Bộ.

- Hoàn thành việc phân loại di sản văn hoá theo Luật Di sản, lập hồ sơ đề nghị công nhận cấp Quốc Gia cho các di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh có đủ điều kiện và các danh mục đã được công nhận dự kiến sẽ đầu tư tôn tạo, nâng cấp từ nay đến 2010.

- Thực hiện đề tài nghiên cứu nét đặc trưng về di sản văn hoá Quảng Ngãi phục vụ nghiên cứu tham quan du lịch, phối hợp tổ chức bồi dưỡng lực lượng thuyết minh viên tại các điểm tham quan để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách du lịch.

- Chủ trì phối hợp các địa phương duy trì, phát triển và tổ chức các lễ hội văn hoá dân tộc - hiện đại hằng năm để thu hút khách du lịch, tạo điều kiện để các tổ chức tôn giáo nâng cấp, tôn tạo một số cơ sở tôn giáo theo qui định nhà nước gắn với khai thác du lịch cảnh quan, văn hoá tâm linh, cội nguồn. Xây dựng các chương trình biểu

diễn nghệ thuật: dân ca, bài chòi, hát bả trạo, hát sác bùa...các tiết mục biểu diễn nhạc cụ của đồng bào dân tộc...để biểu diễn tại các lễ hội, các khu du lịch.

- Ban hành qui chế quản lý và khai thác những danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử văn hoá có tiềm năng để phát triển du lịch.

- Thường xuyên đưa chương trình quảng bá du lịch trên các báo, đài địa phương, tăng thời lượng phát sóng giới thiệu chuyên đề du lịch. Phối hợp với Đài Truyền hình Trung ương giới thiệu tiềm năng du lịch Quảng Ngãi.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Phối hợp với các ngành tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư triển khai nhanh các dự án lớn đang đầu tư vào lĩnh vực du lịch kể cả nhà đầu tư nước ngoài. Phối hợp chặt chẽ với các ngành xem xét, đánh giá năng lực các nhà đầu tư trước khi cho phép đầu tư; theo dõi, rà soát các dự án đã thoả thuận về đất đai, cấp phép đầu tư nhưng không triển khai hoặc triển khai kéo dài thì đề xuất thu hồi và cấp cho nhà đầu tư khác có năng lực hơn.

- Tham mưu cho UBND tỉnh tiếp tục ban hành chính sách khuyến khích tạo điều kiện đầu tư về lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh. Trong đó thực hiện cải cách hành chính (mô hình một cửa liên thông). Hướng dẫn việc thực hiện tốt các quy định của UBND tỉnh về suất đầu tư, về ký quỹ và về cam kết thực hiện dự án theo đúng tiến độ.

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí kế hoạch vốn đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch hàng năm, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch kinh tế xã hội tỉnh tác động đến phát triển du lịch. Vận động tranh thủ nguồn vốn ODA, các nguồn tài trợ khác để có thêm nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng gắn với du lịch.

d) Sở Ngoại vụ: chỉ đạo Trung tâm XTĐT Thương mại và Du lịch.

- Phối hợp với Sở Thương mại và Du lịch tăng cường công tác xúc tiến quảng bá du lịch. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị xúc tiến tại Hà Nội, TP.Hồ Chí Minh và Tây Nguyên. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm XTĐT Thương mại và Du lịch.

- Chủ động tổ chức các đoàn (*bao gồm các Sở, Ban ngành, các địa phương có liên quan và các doanh nghiệp du lịch*) đi tham quan, tham gia hội chợ tại một số tỉnh, các nước đang phát triển du lịch để học tập và quảng bá hình ảnh du lịch của Quảng Ngãi.

- Trên cơ sở quy hoạch tổng thể đã được phê duyệt bổ sung, khảo sát lập kế hoạch các dự án kêu gọi đầu tư vào các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh; đồng thời theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp đầu tư thực hiện dự án theo đúng tiến độ.

- Từ nay đến năm 2010 đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, quảng bá: xây dựng mới ấn phẩm về du lịch bằng tiếng Việt và tiếng Anh, âm thực Quảng Ngãi, đĩa VCD. Phối hợp xây dựng hình ảnh du lịch Quảng Ngãi đến với: "Việt Nam - vẻ đẹp tiềm ẩn" và tổ chức hội chợ triển lãm Du lịch – Thương mại tại Quảng Ngãi.

e) Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất.

- Phối hợp với các ngành chức năng cấp phép quản lý đầu tư về lĩnh vực du lịch dịch vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư vào Khu kinh tế Dung Quất; thực hiện cải cách hành chính nhanh gọn, thường xuyên phối hợp với Sở

Thương mại và Du lịch thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực du lịch trên địa bàn, yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh du lịch thực hiện đúng Luật Du lịch đã được ban hành.

f) Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Phối hợp với các Sở ngành liên quan, các huyện, thành phố thực hiện quản lý và sử dụng đất đúng mục đích, có kế hoạch và biện pháp bảo vệ môi trường.
- Thường xuyên giám sát tác động môi trường tại các khu, điểm du lịch, các di tích danh lam thắng cảnh và cơ sở lưu trú; hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị kinh doanh du lịch thực hiện tốt quy chế bảo vệ môi trường trong lĩnh vực du lịch theo các quy định của Luật Môi trường.

g) Sở Giao thông vận tải.

- Chủ trì lập dự án và thực hiện đầu tư xây dựng nâng cấp các tuyến đường giao thông theo Đề án giao thông giai đoạn 2006-2010, gắn với các tuyến, điểm du lịch. Trong đó tập trung cho đường sinh thái Mỹ Trà - Mỹ Khê và các tuyến giao thông từ TP.Quảng Ngãi đi Cà Đam - Hồ Nước Trong, Ba Tơ và Minh Long, đặc biệt là tuyến đường ven biển Dung Quất – Sa Huỳnh.
- Có kế hoạch dự án phát triển giao thông đường thủy theo các tuyến (Lý Sơn - Dung Quất - Sa Kỳ - Sa Huỳnh) bằng tàu cao tốc; dỡ bỏ những vướng mắc bất hợp lý trên các tuyến giao thông tạo điều kiện phát triển du lịch.
- Phối hợp với các ngành hướng dẫn tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư xây dựng trạm dừng chân ven đường trên QL1A tại Sa Huỳnh và Bình Sơn.
- Nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, phát triển các loại hình dịch vụ vận tải tạo điều kiện để khách du lịch đi lại dễ dàng, tiện nghi.

h) Sở Tài chính.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kế hoạch nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch, tôn tạo các di tích lịch sử văn hoá, công tác tuyên truyền quảng bá du lịch, công tác đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực hàng năm. Hàng năm có kế hoạch phối hợp với Sở Khoa học Công nghệ bố trí kinh phí khoa học để nghiên cứu các đề tài phục vụ cho phát triển du lịch.
- Tham mưu cho UBND tỉnh trong việc ban hành các khoản thu chi về phí, lệ phí liên quan đến hoạt động du lịch. Hàng năm phải bố trí kinh phí để thực hiện kế hoạch hành động này và đảm bảo hoạt động của Ban chỉ đạo du lịch.

i) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan tăng cường công tác quản lý rừng đầu nguồn, rừng sinh thái, phòng hộ và các khu rừng tự nhiên để gắn với phát triển du lịch. Đồng thời tham mưu cho UBND tỉnh có kế hoạch quản lý và khai thác có hiệu quả tài nguyên sông, suối, hồ, đập, thác nước... gắn với đầu tư phát triển du lịch. Thấm định công nhận nghề, làng nghề truyền thống để thực hiện hỗ trợ kinh phí khôi phục, phát triển nghề theo quy định của nhà nước.
- Phối hợp với các ngành khảo sát, lựa chọn và xây dựng một số mô hình làng nghề, cơ sở sản xuất hàng lưu niệm có tính đặc trưng của Quảng Ngãi để hỗ trợ kinh phí đầu tư hạ tầng, mở rộng sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm. Từng bước hình

thành các điểm tham quan du lịch gắn với làng nghề, tổ chức hội thi chọn mặt hàng làm quà lưu niệm đặc trưng và đề nghị tỉnh hỗ trợ kinh phí xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu để quảng bá đối với các mặt hàng được chọn.

k) Công an tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thương mại và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ thẩm tra về an ninh đối với các dự án nước ngoài về du lịch trước khi tham mưu tỉnh cho phép đầu tư. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh trật tự cho du khách tại các khu, điểm du lịch. Tăng cường công tác quản lý phòng chống các tệ nạn xã hội trong hoạt động kinh doanh du lịch.

- Thực hiện đơn giản hoá các thủ tục kiểm tra quản lý; cải tiến các thủ tục đăng ký tạm trú đối với các cơ sở lưu trú du lịch tạo điều kiện thuận lợi cho du lịch phát triển.

- Hướng dẫn kiểm tra các đơn vị kinh doanh du lịch bảo đảm an toàn phòng cháy chữa cháy, phối hợp với ngành du lịch thanh tra, kiểm tra trong công tác lễ hành, cơ sở lưu trú du lịch.

l) Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ chỉ huy Biên phòng.

- Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh đối với các dự án đầu tư vào các khu du lịch có liên quan đến an ninh quốc phòng, biên giới hải đảo nhất là những dự án đầu tư nước ngoài hoặc liên doanh với nước ngoài.

- Tạo điều kiện thuận lợi để du khách được đến với huyện đảo Lý Sơn và những điểm tham quan chiến trường xưa tại Quảng Ngãi.

m) Các Sở ngành và UBND các huyện, thành phố.

m1) Sở Lao động Thương binh và xã hội:

- Chủ trì triển khai thực hiện phương án xoá tình trạng người lang thang ăn xin, các tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thương mại và Du lịch và các trường đào tạo nghề trong công tác đào tạo nguồn lao động phục vụ du lịch.

m2) Sở Nội vụ: Nghiên cứu xây dựng mô hình tổ chức gắn với cải cách hành chính phù hợp, tăng cường năng lực quản lý cho cơ quan quản lý nhà nước về du lịch của tỉnh và các địa phương; trước mắt điều chỉnh và bổ sung biên chế hợp lý để đáp ứng với yêu cầu phát triển du lịch.

m3) Sở Thể dục - Thể thao: Đăng cai tổ chức thường xuyên một số giải thi đấu thể thao có quy mô lớn để thu hút du khách đến với Quảng Ngãi.

m4) Sở Xây dựng: Phối hợp với các Sở ngành và các huyện, thành phố liên quan hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện các dự án đầu tư du lịch theo đúng quy hoạch và đúng quy định.

m5) Tỉnh đoàn: Tổ chức một số loại hình du lịch thể thao, cắm trại dành cho tuổi trẻ để thu hút nhiều đối tượng ngoài tỉnh tham gia.

m6) UBND TP. Quảng Ngãi: Xây dựng đầu tư công viên Thiên Bút, làng nghề trồng hoa, cây cảnh, trồng rau sạch để hình thành các điểm tham quan tại thành phố Quảng Ngãi.

m7) UBND các huyện, thành phố: Phối hợp các ngành thực hiện tốt công tác đền bù giải toả, hỗ trợ tái định cư, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư thực

hiện dự án đã cho chủ trương. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong quản lý nhà nước về đất đai, bảo vệ, môi trường, cảnh quan, văn hoá và an ninh trật tự tại các cơ sở kinh doanh du lịch theo quy định của nhà nước; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình đầu tư xây dựng và hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh.

4. Tổ chức thực hiện.

- Các Sở ngành là thành viên Ban chỉ đạo du lịch, các đơn vị và địa phương liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết 04-NQ/TU, Đề án phát triển du lịch Quảng Ngãi giai đoạn 2007-2010, định hướng đến 2015 và Kế hoạch hành động này để xây dựng kế hoạch tổ chức cho ngành mình; trong đó cần xác định cụ thể các mốc thời gian, kinh phí, cơ quan phối hợp. Kế hoạch các Sở ngành, các đơn vị và địa phương gửi về Sở Thương mại và Du lịch để tổng hợp (hoàn thành trong quý I/2008);

- Sở Thương mại và Du lịch – cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Du lịch theo dõi quá trình triển khai thực hiện các ngành, địa phương; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ. Cuối năm 2010, tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hành động này./.

	KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH Đinh Thị Loan
--	--